

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH LƯU
TỈNH NGHỆ AN**

Số: 20/2022/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quỳnh Lưu, ngày 21 tháng 02 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 39/2022/TLST- HNGĐ, ngày 11 tháng 02 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Hoàng Văn K, sinh năm 1983
- Bị đơn: Chị Bùi Thị K1, sinh năm 1984

Cùng cư trú tại: Thôn T, xã A, huyện Q, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Hoàng Văn K và chị Bùi Thị K1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao con Hoàng Văn Đ, sinh ngày 02/4/2007 và Hoàng Minh K2, sinh ngày 17/11/2012 cho anh Hoàng Văn K trực tiếp trông nom, chăm sóc và nuôi dưỡng và giáo dục.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị K1 vì anh K không yêu cầu.

Chị Bùi Thị K1 có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản: Anh Hoàng Văn K và chị Bùi Thị K2 không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh Hoàng Văn K thỏa thuận chịu cả 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại cho anh K 150.000 (Một trăm

năm mươi nghìn) đồng trong số tiền anh đã nộp tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0007770 ngày 11/02/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Y (ĐKKH năm 2006);
- Lưu: VP, Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Nghệ